TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 2// Nguyễn Duy Linh.
Các Hội thẩm quân nhân:
1// Huỳnh Tấn Sĩ;
2/ Nguyễn Thị Cẩm Hà.
- Thư ký phiên tòa: 4/ Đặng Thế Thanh, Thư ký, Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 5.
- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 2 Quân chủng Phòng không-Không quân tham gia phiên tòa: 3// Phạm Đăng Hùng và 3/ Khuất Đình Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 5, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Duy Q; sinh ngày 08 tháng 6 năm 1992, tại tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký HKTT: phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: e915, Trường S, Quân chủng K; Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 4/ QNCN, Trợ lý Kỹ thuật, Ban Y, e915, Trường S, Quân chủng K; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy C, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1967; vợ là Lê Thị VA, sinh năm 1992 và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Nguyễn Hữu P, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1956 (chết ngày 02/11/2023); nơi cư trú: khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Đại diện hợp pháp bị hại:

Anh Nguyễn Chí T (Con của bị hại), sinh ngày 22 tháng 01 năm 1983 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

NLQ; Địa chỉ: Số 06 C, phường V, Quận N, Thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

1. NLC1; vắng mặt. 2. NLC2; có mặt.
3. Lê Thị VA; vắng mặt. 4. NLC3; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/10/2023, Lê Duy Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 78G1-51887 của mình đi từ nhà trọ vào e915, Trường S, Quân chủng K để giải quyết công việc cá nhân. Sau khi giải quyết công việc cá nhân tại đơn vị xong, khoảng 16 giờ cùng ngày, do bị đau răng nên Q ngậm 10ml dung dịch trong chai thuốc có chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" để điều trị chảy máu răng lợi mà Q đã mua về sử dụng trước đó, rồi điều khiển xe mô tô từ E915 về lại nhà trọ. Khi đi đến ngã tư HV giao nhau với đường DH trong lúc chờ đèn tín hiệu giao thông, Q nhổ thuốc thảo mộc đã ngậm ra, sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô đi trên đường HV theo hướng Nam-Bắc, lúc này Q quan sát thấy phía trước có ông Nguyễn Hữu P đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước cách Q khoảng 30m, cách lề đường bên phải theo hướng di chuyển khoảng 1m. Khi Q điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường HV giao nhau với đoạn đường mở quy hoạch thuộc khu phố 5, phường P, thành phố T, thì phát hiện thấy ông P điều khiển xe đạp di chuyển chéo sang bên trái đường, do phán đoán ông P điều khiển xe sang đường nên Q đã điều khiển xe mô tô đánh lái sang phải để tránh. Khi đầu xe mô tô do Q điều khiển cách đuôi xe đạp ông P điều khiển khoảng 1m đến 2m thì ông P điều khiển xe chuyển hướng sang phải để di chuyển thẳng trên đường, Q không kịp xử lý nên bánh trước xe mô tô do Q điều khiển đã va chạm với phần bên phải lốp bánh sau xe đạp của ông P làm ông P mất lái, ngã nghiêng bên phải xuống mặt đường tai nạn xảy ra. Sau đó Q chạy đến đỡ ông P dậy và gọi xe cứu thương đưa ông P đi cấp cứu tại Bệnh viện A tỉnh Phú Yên, đến ngày 01/11/2023 thì chuyển đến cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện C, TP. Hồ Chí Minh. Hậu quả: ông Nguyễn Hữu P bị chấn thương sọ não nặng và đã tử vong ngày 02/11/2023, xe đạp bị hư hỏng sửa chữa hết 800.000 đồng. Sau khi tai nạn xảy ra, Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên đã tiến hành kiểm tra, xác minh ban đầu, đồng thời qua kiểm tra xác định Q âm tính với ma túy và có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,094mg/l. Quá trình điều tra xác định nồng độ cồn 0,094mg/l có trong hơi thở của Q là do ngậm dung dịch trong chai thuốc có chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" để điều trị chảy máu răng lợi, không phải do sử dụng rượu bia.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 28/10/2023 xác định: hiện trường nơi xảy ra vụ án tại đường HV thuộc đoạn đường khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên theo hướng Nam – Bắc mặt đường rộng 26m được trải nhựa bằng phẳng, giữa mặt đường có giải phân cách cố định rộng 05m chạy dọc theo chiều dài của đường chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều nhau, mỗi chiều đường rộng 10,5m. Phía Đông chiều đường nơi xảy ra tai nạn tiếp giáp

đoạn mở đường quy hoạch…. Trên mặt đường ghi nhận các dấu vết: Vị trí cách trụ đèn đường chiếu sáng số BCS11 trên vỉa hè phía Đông đường HV về hướng Tây - Bắc 29,8m và cách mép đường mở quy hoạch bên phải đường HV về hướng Tây 2,3m là vết chà sát số **(1)** dài 3m, rộng nhất 40cm; Vị trí cách điểm giữa đầu vết số 1 về hướng Đông- Bắc 2,63m và cách mép đường giả định bên phải đường HV về hướng Tây 2,03m là điểm giữa vết số **(2)**, vết dài 52cm, rộng 01cm; Vị trí cách điểm giữa đầu vết số **(2)** về hướng Đông-Bắc 1,4m và cách mép đường mở quy hoạch bên phải đường HV về hướng Tây 1,5m là điểm giữa đầu vết số **(3)**, vết dài 2,35m, rộng 1,5cm; Vị trí cách điểm giữa đầu vết số **(3)** về hướng Tây- Bắc 1,33m và cách mép đường mở quy hoạch bên phải đường HV về hướng Tây 2,22m là điểm giữa đầu vết số **(4)**, vết dài 1,24m, rộng 0,5cm…

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 78G1-51887 và xe đạp do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 28/10/2023 ghi nhận: Xe mô tô mặt lăn và mặt ngoài bên trái lốp bánh trước có vết chà xát cao su diện (21x3,5)cm, vết có hướng ngược chiều tiến của bánh xe; mặt trước đầu dưới ống phuộc nhún trước bên trái có vết trầy xước, bong tróc sơn diện (16x5,5)cm, vết có hướng từ dưới ra sau; mặt trước đầu dè chắn bùn bánh trước có vết chà xát và dính chất màu xám dạng sơn nằm rải rác trong diện (35x25)cm.

Xe đạp bánh sau xe bị bóp méo biến dạng theo hướng từ sau tới trước, từ phải qua trái; đầu sau dè chắn bùn bánh sau bị cong lệch từ sau tới trước, từ dưới lên trên; Đũa cố định đầu sau dè chắn bùn bánh sau bị cong lệch từ dưới lên trên, từ phải sang trái, mặt ngoài bên phải của đũa này có vết chà xát, bong tróc sơn diện (35x0,5)cm, vết có hướng từ sau tới trước.

Công văn số 06/CV-BV ngày 03/01/2024 của Bệnh viện A tỉnh Phú Yên ghi nhận tình trạng sức khỏe của ông Nguyễn Hữu P khi nhập viện: bệnh nhân vào khoa GMHS lúc 18 giờ ngày 28/10/2023 trong tình trạng hôn mê, đã được đặt nội khí quản tại khoa Cấp cứu; Kết quả chụp CT Scanner sọ não: Tụ máu dưới màng cứng diện rộng bán cầu não (T); Xuất huyết khoang dưới nhện một số rãnh cuộn não vùng thái dương (T); Não thất bên trên (T) bị đè ép; nứt sọ thái dương (P). Tụ dịch khí bào chũm (P). Tụ dịch xoang bướm (P). Tình trạng bệnh nhân rất nặng, tiên lượng có thể bị tử vong nếu không được cấp cứu phẫu thuật kịp thời.

Kết luận giám định tử thi số 249/KLGĐTT-PYPY ngày 24/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Phú Yên đã kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Hữu P là do chấn thương sọ não rất nặng.

Kết luận giám định số 3780/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Mẫu chất lỏng và thảo mộc chứa trong chai nhựa có chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" tìm thấy Ethanol, nồng độ 30,643g/100ml.

Kết quả thực nghiệm điều tra do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3 Quân chủng Phòng không-Không quân thực hiện ngày 22/4/2024, xác định: Sau 02 lần ngậm dung dịch trong chai thuốc có chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng", nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Duy Q lần lượt là: 0,253mg/l và 0,129mg/l.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Vào sáng ngày 27/10/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 78G1-51887 vào đơn vị làm việc trong phòng từ 07 giờ đến 11 giờ. Khoảng 11 giờ 05 phút bị cáo ăn cơm tại bếp mặt đất với các anh Trần Trọng H, NLC3, Lê Thành Đ, thức ăn theo lịch ăn trong tuần của đơn vị, quá trình ăn cơm trưa bị cáo không sử dụng rượu bia. Sau khi ăn xong bị cáo về phòng nghỉ trưa đến 13 giờ 45 phút dậy làm việc đến 16 giờ 15 phút thì về phòng trọ của bị cáo cách đơn vị 8,5km. Đến khoảng 18 giờ 20 phút bị cáo ăn cơm cùng vợ và con gái trong khi ăn bị cáo không sử dụng rượu, bia ăn xong bị cáo vào phòng nghỉ ngơi đến sáng hôm sau. Ngày 28/10/2023 bị cáo mua xôi vào đơn vị ăn sáng sau đó làm việc trong phòng từ 07 giờ đến 10 giờ 45 phút, do bị cáo bị viêm lợi chảy máu răng nên trong lúc làm việc bị cáo có ngậm thuốc "Thảo mộc đặc trị răng miệng" lọ thuốc này bị cáo mua vào khoảng tháng 6/2023 của anh NLC2 là người cùng đơn vị, ngậm khoảng 10 phút bị cáo nhổ ra. Đến khoảng 11 giờ bị cáo được nghỉ tranh thủ về phòng trọ ăn cơm cùng vợ và con, quá trình ăn cơm không có sử dụng rượu, bia. Sau khi ăn cơm xong bị cáo vào phòng nghỉ ngơi đến 15 giờ bị cáo vào lại đơn vị để giải quyết việc cá nhân. Đến khoảng 16 giờ trước khi về bị cáo có ngậm thuốc và điều khiển xe máy đi về phòng trọ. Khoảng 16 giờ 15 phút khi đi đến đèn xanh, đỏ ngã tư đường HV giao nhau với đường DH bị cáo dừng đèn đỏ và nhổ thuốc ra sau đó bị cáo tiếp tục di chuyển trên đường HV theo hướng Nam-Bắc thì phát hiện phía trước cách khoảng 30m ông P đang đi xe đạp cùng chiều với bị cáo. Khi đến ngã tư cách Ban quản lý dự án thành phố T khoảng 100m, lúc này xe bị cáo cách xe đạp ông P điều khiển khoảng 08m thì bị cáo thấy ông P di chuyển xe chéo sang trái đường thấy vậy bị cáo nghĩ ông P muốn điều khiển xe qua đường nên di chuyển xe chếch qua phải một chút để tránh. Khi khoảng cách xe bị cáo với xe ông P khoảng 01-02m thì ông P điều khiển xe chuyển hướng đi thẳng trên đường HV theo hướng Nam-Bắc nên bị cáo không kịp xử lý dẫn đến tai nạn.

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu P- anh Nguyễn Chí T khai: Khoảng 17 giờ ngày 28/10/2023, khi tôi đang bán thuốc tại nhà thì có một người hàng xóm chạy ngang qua thông báo bố tôi là ông Nguyễn Hữu P bị tai nạn tại đường HV. Nghe vậy tôi chạy đến hiện trường xảy ra vụ việc khi đến nơi thì bố tôi được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A tỉnh Phú Yên nên tôi đi đến bệnh viện và được biết bố tôi đang nằm tại khoa cấp cứu. Sau đó vào ngày 01/11/2023 tôi đưa bố tôi vào Bệnh viện C để điều trị. Đến khoảng 02 giờ ngày 02/11/2023 thì Bệnh viện C thông báo bố tôi đã chết. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình tôi với tổng số tiền là 160.000.000 đồng theo Biên bản thỏa thuận lập ngày 06/11/2023 bao gồm: chi phí cho việc cấp cứu, cứu chữa trước khi bố tôi chết; chi phí mai táng, bồi thường về tổn thất tinh thần và tự nguyện sửa chữa xe đạp bị hư hỏng với số tiền 800.000 đồng.

Lời khai người làm chứng NLC1 có trong hồ sơ được công bố tại phiên tòa: Chiều ngày 28/10/2023 khi tôi đang đi trên đường HV, thành phố T thì phát hiện phía trước xe mô tô của anh Q có một người điều khiển xe đạp đi cùng chiều là ông Nguyễn Hữu P đang chuẩn bị rẽ sang trái. Tuy nhiên ông P lại đánh lái

sang phải, lúc này xe máy anh Q điều khiển tông vào bánh sau xe đạp của ông P sau đó tai nạn xảy ra, anh Q đã đưa ông P đi cấp cứu.

Lời khai người làm chứng NLC2 tại phiên tòa: Vào khoảng tháng 06/2023 qua nói chuyện tôi biết bị cáo bị viêm lợi và thường xuyên bị chảy máu răng. Tôi có một chai thuốc "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" đã sử dụng qua vài lần nên đưa cho bị cáo và hướng dẫn bị cáo cách sử dụng mỗi lần ngậm 01 nắp khoảng 05-10 phút khi bị viêm lợi và chảy máu răng. Sau đó, bị cáo gặp cám ơn tôi và mua lại chai thuốc đấy với giá 250.000 đồng. Chai thuốc này tôi mua tại Công ty TNHH N tại tỉnh Đăk Lăk.

Lời khai người làm chứng Lê Thị VA có trong hồ sơ được công bố tại phiên tòa: Chiều ngày 27/10/2023 và 11 giờ 30 phút trưa ngày 28/10/2023 chồng tôi là anh Lê Duy Q đi làm về cùng tôi và con gái ăn cơm, ăn xong chồng tôi về phòng nghỉ, trong quá trình ăn cơm anh Q không có sử dụng rượu, bia. Sau đó 15 giờ chiều ngày 28/10/2023 anh Q vào đơn vị giải quyết việc riêng rồi xảy ra tai nạn tôi mới biết. Việc anh Q bị chảy máu răng lợi tôi cũng biết vì tôi hay pha nước muối cho anh Q ngậm.

Lời khai người làm chứng NLC3 tại phiên tòa: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 27/10/2023 sau khi hết giờ làm việc tôi cùng anh Trần Trọng H, Lê Thành Đ và bị cáo Lê Duy Q cùng ăn cơm tại bếp ăn của đơn vị E915, Trường S thức ăn theo lịch ăn trong tuần, quá trình ăn cơm chúng tôi không sử dụng rượu, bia.

Cáo trạng số 01/CT-VKSKV2 ngày 17/6/2024 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 2 Quân chủng Phòng không-Không quân truy tố bị cáo Lê Duy Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với Lê Duy Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Trên cơ sở phân tích, đánh giá nguyên nhân, điều kiện, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử về hình sự (HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lê Duy Q từ 16 (Mười sáu) đến 21(Hai mốt) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 (Ba hai) đến 42 (Bốn hai) tháng.

Về bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX ghi nhận bị cáo Lê Duy Q đã thỏa thuận và bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Chí T số tiền là 160.000.000 đồng. Bồi hoàn xong cho NLQ với số tiền là 22.153.000 đồng. Tự nguyện sửa chữa xe đạp hư hỏng của bị hại với số tiền 800.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu và tiêu hủy 01 diện chất màu đỏ được niêm phong; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 chai nhựa có dòng chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" đã mở niêm phong.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Lê Duy Q không có tranh luận gì với Kiểm sát viên mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Anh Nguyễn Chí T đại diện hợp pháp của bị hại ý kiến trong đơn xin vắng mặt tại tòa: Về bồi thường tôi không có ý kiến gì vì các bên đã thống nhất thỏa thuận xong mức bồi thường với số tiền 160.000.000 đồng, chỉ ý kiến xin HĐXX xem xét cho bị cáo được mức hình phạt thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ý kiến trong đơn xin vắng mặt tại tòa: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi hoàn cho NLQ với tổng số tiền 22.153.000 đồng chi phí điều trị cho bị hại mà Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã bỏ ra và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Duy Q trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3 Quân chủng Phòng không-Không quân, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 2 Quân chủng Phòng không-Không quân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/10/2023, tại ngã tư đường HV giao nhau với đoạn đường mở quy hoạch thuộc địa phận khu phố 5, phường P, thành phố T, Lê Duy Q điều khiển xe mô tô của mình, nhãn hiệu Honda Wave, BKS 78G1-51887 do không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên đã để bánh trước xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm với phần bên phải lốp bánh sau xe đạp do ông Nguyễn Hữu P điều khiển đang đi phía trước cùng chiều làm ông P bị ngã xuống đường dẫn đến tử vong, xe đạp bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ

giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ của Bộ Giao thông vận tải, dẫn đến bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ "Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe". Do vậy, hành vi của bị cáo Lê Duy Q đã phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo điều khiển xe mô tô nhưng không giữ khoảng cách an toàn và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên khi gặp xe đạp của bị hại đang đi phía trước cùng chiều đã không kịp xử lý để gây ra tai nạn, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, dẫn đến cái chết của bị hại và làm hư hỏng tài sản của người khác. Vì vậy, việc xét xử đối với bị cáo là cần thiết và phải có một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Duy Q là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngay sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu và đã bồi thường xong cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 160.000.000 đồng, tự nguyện sửa chữa xe đạp bị hư hỏng của bị hại với số tiền 800.000 đồng. Quá trình công tác bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba và nhiều danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, theo xác nhận của chỉ huy đơn vị, nơi bị cáo công tác, trong quá trình công tác tại đơn vị bị cáo luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, được tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ bị thoát vị đĩa đệm, không có việc làm, con còn nhỏ hiện gia đình đang thuê nhà ở trọ.... đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặc dù đây không được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng cũng cần xem xét để đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi làm việc ổn định, đã nhận thức được hành vi vi phạm. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đảm bảo mục đích của hình phạt và áp dụng các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS, quyết định hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. HĐXX thấy ý kiến của Kiểm

sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Duy Q đã thỏa thuận bồi thường xong cho Đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền là 160.000.000 đồng (bao gồm chi phí cho việc cấp cứu, cứu chữa trước khi bị hại chết; chi phí mai táng và bồi thường về tổn thất tinh thần) theo biên bản thỏa thuận bồi thường ngày 06/11/2023, tự nguyện sửa chữa xe đạp bị hư hỏng của bị hại với số tiền là 800.000 đồng. Đã bồi hoàn xong cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (NLQ) với số tiền 22.153.000 đồng theo Biên lai thu tiền ngày 22/7/2024 của Phòng Thi hành án Quân khu 5. Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt nội dung vẫn giữ nguyên quan điểm như đã thoả thuận, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt nội dung không có ý kiến, yêu cầu gì nên HĐXX ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Ngày 23/4/2023, Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3, Quân chủng Phòng không-Không quân đã trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 78G1-51887, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 042317 mang tên Lê Duy Q; trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe đạp sườn ngang màu đen, 01 đôi giầy vải màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 86/QĐ-XLTS, 87/QĐ-XLTS ngày 22/4/2024 của Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3 Quân chủng Phòng không-Không quân. Việc trả lại tài sản được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu hủy 01 diện chất màu nâu đỏ được niêm phong. Đối với chai nhựa có dòng chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" không phải là vật chứng trong vụ án, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã được làm rõ nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo theo Biên bản giao nhận vật chứng vụ án hình sự ngày 30/8/2024.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 1 Điều 38; các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Duy Q 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30 tháng 8 năm 2024.

Giao bị cáo Lê Duy Q cho e915, Trường S, Quân chủng K giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi công tác thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Lê Duy Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Chí T số tiền 160.000.000 (một trăm sáu mươi triệu) đồng; tự nguyện bồi hoàn xong cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 22.153.000 đồng (Hai hai triệu một trăm năm ba nghìn đồng); tự nguyện sửa chữa xe đạp bị hư hỏng với số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu hủy 01 diện chất màu nâu đỏ; áp dụng điểm a khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo chai nhựa có dòng chữ "Thảo mộc dân tộc đặc trị răng miệng" theo biên bản giao trả tài sản ngày 30/8/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Lê Duy Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2024), đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Viện KSQSKV2 QCPK-KQ;
- Viện KSQS QCPK-KQ;
- Bị cáo;
- ĐD hợp pháp của bị hại;
- Cơ quan ĐTHSKV3 QCPKKQ;
- Phòng THA QK5;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

2// Nguyễn Duy Linh